

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHONG THỔ  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày: 26/10/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Giàng A Vur - Ông Đèo Văn Vĩnh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Tiến Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ** tham gia phiên tòa:  
Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 26/10/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST- HS ngày 08/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST - HS ngày 13/10/2021 đối với bị cáo:

**Phản Lữ M** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1969; Nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Nhóm II, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phản Sần Mìn (đã chết); Con bà: Lý U M (đã chết); Bị cáo có Chồng là Tần Sài Tiên (đã chết), và có 03 con, con lớn nhất sinh năm: 1985, con nhỏ nhất sinh năm: 1994. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2021, tại nhà tạm giữ công an huyện Phong Thổ cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu. (có mặt)

*Người làm chứng:*

1) Anh Lù Mờ Dế, sinh năm: 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Bản Hoang Thèn, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu

2) Anh Lý Sần Xuyễn, sinh năm: 1965 (vắng mặt).

Địa chỉ: Bản Sì Choang, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3) Anh Chèo Chẩn Hin, sinh năm: 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: Bản Nhóm II, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

4) Tần Chẩn Mản, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Bản Nhóm II, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ sáng ngày 15/5/2021, Phan Lở M đi từ nhà ra đường gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lái lịch điều khiển xe máy đi qua chỗ M (M không nhớ Biển kiểm soát xe máy), người đàn ông hỏi M “có mua Heroine không” M đồng ý mua của người đàn ông đó 01 cục Heroine với giá 3.000.000 đồng và sau đó mang về nhà. Về đến nhà khoảng 11 giờ cùng ngày M chia số Heroine thành nhiều gói nhỏ bằng các mảnh nilon màu hồng và màu xanh, tổng số gói được bao nhiêu gói M không nhớ, gói xong M cất các gói Heroine vào túi quần bên trái đang mặc trên người. Chiều ngày 16/5/2021, có nhiều người nghiện ma túy đến hỏi mua Heroine, M đã bán cho những người hỏi mua Heroine một số gói và thu được số tiền là 580.000 đồng. Khoảng 19 giờ ngày 16/5/2021, sau khi ăn cơm xong M lấy một ít Heroine ra sử dụng, đến khoảng 20 giờ cùng ngày có Chèo Chẩn Hin đến hỏi mua Heroine, M bán cho Hin 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Hin hỏi xin M cho sử dụng ma túy ngay tại nhà M và được M đồng ý, Hin dùng bật lửa của mình và giấy bạc của M sử dụng Heroine bằng hình thức hít. Khi Hin đang hít Heroine thì có Lù Mờ Dế và Lý Sần Xuyên đi vào nhà M, Xuyên là người hỏi mua Heroine với M, còn Dế là người đưa tiền cho M, M đồng ý bán 02 gói Heroine cho Dế với giá 100.000 đồng (*gồm 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng*). Mua được Heroine Dế đưa cho Xuyên 01 gói và Xuyên là người hỏi xin cho cả Dế và Xuyên được sử dụng Heroine ngay tại nhà M và được M đồng ý. Dế cũng mang bật lửa theo và cùng với Xuyên lấy giấy bạc của M sử dụng bằng hình thức hít. Khi Dế và Xuyên vừa sử dụng Heroine xong thì tổ công tác Công an xã Vàng Ma Chải vào nhà M, qua vận động, giải thích, M đã tự giác giao nộp 03 gói Heroine và số tiền 1.130.000 đồng cho tổ công tác và khai nhận số Heroine trên là mua về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời, số tiền 1.130.000 đồng (*theo lời khai của M thì trong đó có 400.000 đồng là tiền bán gà, 150.000 đồng là tiền bán Heroine cho Hin, Dế và Xuyên, 580.000 đồng là tiền bán Heroine cho nhiều người nghiện khác*). Tổ công tác Công an xã Vàng Ma Chải đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Lở M và niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định pháp luật.

Ngày 17/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh 03 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ

của Phàn Lở M có khối lượng 1,46 gam. Cơ quan điều tra đã trích 0,23 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục của M gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 361/GĐ-KTHS ngày 24/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“03 mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu từ M1 đến M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine”*.

Đối với số tiền thu giữ của Phàn Lở M kết luận giám định số: 630/KLGD-TL ngày 22/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 1.130.000 đồng gửi đến giám định đều là tiền thật.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì có ghi: “Tang vật còn lại của vụ Phàn Lở M” bên trong phong bì là 1,23 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ và mảnh nilon; 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì có ghi: “Tang vật bắt quả tang của vụ Phàn Lở M” bên trong phong bì là 01 chiếc bật lửa màu đỏ, 01 chiếc bật lửa màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; số tiền 1.130.000 đồng thu giữ của Phàn Lở M hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Bản cáo trạng số: 73/CT-VKS ngày 08/10/2021 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Phàn Lở M về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự và tội: *“Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 - Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về các tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm b, d khoản 2 Điều 256; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phàn Lở M từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* và từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội *“Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”*. Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự đề nghị HĐXX tổng hợp cả hai tội từ 15 năm đến 16 năm tù.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47; khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì có ghi: “Tang vật còn lại của vụ Phàn Lở M” bên trong phong bì là 1,23 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ và mảnh nilon; 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì có ghi: “Tang vật bắt quả tang của vụ Phàn Lở M” bên trong phong bì là 01 chiếc bật lửa màu đỏ, 01 chiếc bật lửa màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; số tiền 1.130.000 đồng thu giữ của Phàn Lở M trong đó có 150.000 đồng là tiền bán Heroine mà có nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 400.000 đồng là tiền hợp pháp của Phàn Lở M nên đề nghị trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền 580.000 đồng không có căn cứ chứng minh bị cáo phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo thật thà tự nguyện khai báo ra các hành vi phạm tội trước đó, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51; Bộ luật hình sự. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xem xét dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo và miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo. Đề nghị trả lại số tiền 980.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Quan điểm tranh luận của đại diện Viện kiểm sát: Không đồng ý với quan điểm của người bào chữa đề nghị áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi tổ công tác Công an xã Vàng Ma Chải vào nhà bị cáo, qua vận động thuyết phục thì bị cáo mới giao nộp Heroine và khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Như vậy đã có sự tác động ý chí vào bị cáo thì bị cáo mới thể hiện sự giao nộp và khai nhận là không có sự tự nguyện, nên không có căn cứ áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát không đồng ý áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản luận tội và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người làm chứng, và lời khai không mâu thuẫn với bị cáo, nên việc vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 293; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Phàn Lở M là người nghiện chất ma túy nên ngày 15/5/2021 M đã mua 01 cục Heroine giá 3.000.000 đồng của một người đàn ông không quen biết, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó M đã sử dụng một ít, đến ngày 16/5/2021 M đã 03 lần bán

cho những người nghiện chất ma túy; lần thứ nhất M bán cho những người nghiện không quen biết thu lời 580.000 đồng; lần thứ hai M bán cho Lý Chấn Hin 01 gói với giá 50.000 đồng; lần thứ ba M tiếp tục bán cho Lù Mờ Dế và Lý Sần Xuyên 02 gói giá 100.000 đồng. Tuy nhiên căn cứ M bán trái phép chất ma túy chỉ có hai lần, đối với lần bán cho những người không quen biết ngoài lời khai của M không có chứng cứ tài liệu nào khác nên không có căn cứ để xử lý M về hành vi này. Như vậy tổng số tiền thu lời bất chính là 150.000 đồng, đối với hai lần bán trái phép Heroine cho Hin, Dế và Xuyên, M đều đồng ý cho Hin, Dế và Xuyên sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại nơi ở của mình.

Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Lý Chấn Hin, Lù Mờ Dế và Lý Sần Xuyên phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phản ánh đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Như vậy hành vi của M đã hai lần bán trái phép chất ma túy trong đó có một lần bán trái phép cho hai người trở lên vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251- Bộ luật hình sự. Đối với hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy thì M đã hai lần chứa chấp, trong đó một lần là một người, một lần là hai người vì vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 - Bộ luật hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 và điểm b, d khoản 2 Điều 256 - Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết “tự thú” và xem xét dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. HĐXX không chấp nhận vì hành vi của bị cáo đã bị phát hiện nên không có căn cứ áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không chấp nhận áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, chấp nhận không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo và chấp nhận đề nghị trả lại số tiền do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về quan điểm tranh luận của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị

cáo là người dân tộc thiểu số, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, bản thân là phụ nữ không gương mẫu chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật dẫn đến nghiện ma túy vi phạm pháp luật. Vì vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 251 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng còn lại của vụ án:

01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì có ghi: “Tang vật còn lại của vụ Phàn Lở M” bên trong phong bì là 1,23 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ và mảnh nilon; 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì có ghi: “Tang vật bắt quả tang của vụ Phàn Lở M” bên trong phong bì là 01 chiếc bật lửa màu đỏ, 01 chiếc bật lửa màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 1.130.000 đồng thu giữ của Phàn Lở M trong đó có 150.000 đồng là tiền bán Heroine mà có nên nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 400.000 đồng là tiền hợp pháp của Phàn Lở M nên trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền 580.000 đồng không có căn cứ chứng minh bị cáo phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[11] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý Chấn Hin, Lù Mờ Dề và Lý Sần Xuyên, cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định.

Theo lời khai của M thì có bán trái phép chất ma túy cho nhiều người nhưng M không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này ở đâu, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số: 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Phàn Lở M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

### **1. Về hình phạt:**

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm b, d khoản 2 Điều 256; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 55 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phàn Lữ M 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 16/5/2021.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ vào các Điều 47 - Bộ luật hình sự và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì có ghi: “Tang vật còn lại của vụ Phàn Lữ M” bên trong phong bì là 1,23 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ và mảnh nilon; 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì có ghi: “Tang vật bắt quả tang của vụ Phàn Lữ M” bên trong phong bì là 01 chiếc bật lửa màu đỏ, 01 chiếc bật lửa màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy.

- Tịch thu số tiền 150.000 đồng thu giữ của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại số tiền 980.000 đồng cho bị cáo Phàn Lữ M.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ*).

**3. Về án phí:** Căn cứ vào khoản 1 Điều 21; Điểm đ khoản 1 điều 12; Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT huyện
- Bị cáo, Người BC
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương**

